

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TRƯỜNG HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 131/UBND

Trường Hòa, ngày 08 tháng 7 năm 2024

Về việc công khai số liệu
dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân thị xã Hòa Thành;
- Phòng Tài chính-Kế hoạch thị xã Hòa Thành;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015.

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 547/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND thị xã Hòa Thành về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 trên địa bàn thị xã Hòa Thành;

Ủy ban nhân dân xã Trường Hòa công khai số liệu dự toán 6 tháng đầu năm 2024 cụ thể như sau:

- Công khai số liệu dự toán ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2024.
 - Cân đối ngân sách xã (Biểu số 113/CK TC-NSNN).
 - Thực hiện thu ngân sách nhà nước (Biểu số 114/CK TC-NSNN).
 - Thực hiện chi ngân sách xã (Biểu số 115/CK TC-NSNN).
- Công khai báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ, thu chi ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2024.

Trên đây là công khai số liệu dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2024 của UBND xã Trường Hòa.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoàng Nhã Trúc

BÁO CÁO

Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2024

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 547/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của Ủy ban nhân dân thị xã Hòa Thành về việc giao dự toán thu, chi NSNN năm 2024 trên địa bàn thị xã Hòa Thành;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024, Ủy ban nhân dân xã Trường Hòa công khai số liệu và báo cáo thuyết minh tình hình thu, chi ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn như sau:

1. Thu ngân sách nhà nước

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2024 là: 7.996.655.235 đồng, đạt 90,02% dự toán.

Tổng thu ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2024 là: 5.902.697.226 đồng đạt 73,18% dự toán.

Trong đó:

- Các khoản thu 100%: 157.370.272 đạt 62,95% so với dự toán
- Các khoản thu phân chia tỷ lệ %: 1.061.702.186 đạt 38,33% so với dự toán
- Thu chuyển nguồn ngân sách năm trước: 1.744.274.770 đồng.
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 2.939.349.998 đồng.

2. Chi ngân sách xã

Tổng chi ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2024 là: 3.397.161.138 đồng đạt 42,12% dự toán.

Bao gồm:

- Chi dân quân tự vệ: 560.546.013 đồng đạt 46,91% so với dự toán.
- Chi an ninh trật tự: 300.644.654 đồng đạt 23,14% so với dự toán.
- Chi văn hoá thông tin: 115.338.682 đồng đạt 49,93% so với dự toán.

- Chi phát thanh truyền hình: 5.156.889 đồng đạt 30,33% so với dự toán
- Chi thể dục thể thao: 4.373.000 đồng đạt 20,25% so với dự toán
- Chi các hoạt động kinh tế: 350.000 đồng đạt 0,78% so với dự toán
- Chi sự nghiệp xã hội: 308.385.000 đồng đạt 164,14% so với dự toán (trong đó: chi tiền tết cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách xã, ấp là 46.900.000 đồng; KP họp mặt gia đình chính sách 29.700.000 đồng)
- Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể: 2.102.366.900 đồng đạt 43,48% dự toán

Trên đây là báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện thu, chi ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2024 của UBND xã Trường Hòa.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính-Kế hoạch thị xã;
- Đài truyền thanh xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoàng Nhã Trúc



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN 6 THÁNG	SO SÁNH
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	8 066 000 000	5 902 697 226	73,18%
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	250 000 000	157 370 272	62,95%
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	2 770 000 000	1 061 702 186	38,33%
3	Thu bổ sung	4 461 000 000	2 939 349 998	65,89%
	- Thu bổ sung cân đối	3 754 000 000	1 876 999 998	50,00%
	- Thu bổ sung có mục tiêu	707 000 000	1 062 350 000	150,26%
4	Thu chuyển nguồn	585 000 000	1 744 274 770	298,17%
5	Thu kết dự ngân sách năm trước			
II	TỔNG SỐ CHI	8 066 000 000	3 397 161 138	42,12%
1	Chi đầu tư phát triển			
2	Chi thường xuyên	7 908 000 000	3 397 161 138	42,96%
3	Dự phòng ngân sách	158 000 000		

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG NĂM 2024

Đơn vị: đồng



STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN 6 THÁNG		SO SÁNH %	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	8 883 000 000	8 066 000 000	7 996 655 235	5 902 697 226	90,02	73,18
I	Các khoản thu 100%	250 000 000	250 000 000	157 370 272	157 370 272	62,95	62,95
1	Thu phí, lệ phí	70 000 000	70 000 000	43 727 000	43 727 000	62,47	62,47
2	Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác	50 000 000	50 000 000	59 321 000	59 321 000		
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
5	Đóng góp từ nguyên của tổ chức, cá nhân						
6	Thu khác, thu phạt	130 000 000	130 000 000	54 322 272	54 322 272	41,79	
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	8 633 000 000	2 770 000 000	3 155 660 195	1 061 702 186	36,55	38,33
	<i>* Các khoản thu phân chia</i>						
1	Thuế TNCN	5 004 000 000	750 500 000	1 158 974 722	173 846 221	23,16	23,16
2	Thuế sử dụng đất PNN thu từ hộ gia đình	150 000 000	150 000 000	167 089 546	167 089 546	111,39	111,39
3	Lệ phí MB thu từ cá nhân hộ kinh doanh	91 000 000	41 000 000	98 300 000	45 300 000	110,49	110,49
4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	1 000 000 000	1 000 000 000	244 962 977	244 962 977	24,50	24,50
	<i>* Các khoản thu phân chia khác do tình quy định</i>						
5	Thuế VAT không kê hàng nhập khẩu	2 080 000 000	779 500 000	1 179 140 176	400 230 398	56,69	51,34
6	Thuế TNĐN không kê đơn vị hạch toán ngành	300 000 000	45 000 000	165 146 163	24 771 928	55,05	55,05
7	Thuế TTĐB đối với HHSX trong nước	5 000 000	1 000 000				0,00
8	Thuế tài nguyên	3 000 000	3 000 000	1 600 000	1 600 000	53,33	
9	Thu khác ngoài quốc doanh			20 982 011	3 901 116		
10	Thu tiền sử dụng đất			119 464 600			
11	Phí thuộc lĩnh vực y tế						
12	Trên cho thuê mặt đất, mặt nước						
III	Viên trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn		585 000 000	1 744 274 770	1 744 274 770		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		4 461 000 000	2 939 349 998	2 939 349 998		65,89
1	Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên		3 754 000 000	1 876 999 998	1 876 999 998		50,00
2	Thu bổ sung có mục tiêu từ NS cấp trên		707 000 000	1 062 350 000	1 062 350 000		150,26

